

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ**  
**về xây dựng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2022 - 2025,**  
**định hướng đến năm 2030**

-----

**I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Tình hình**

Trong những năm qua, Đảng bộ thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh về công tác cán bộ; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ ngày càng đảm bảo về số lượng, chất lượng, năng lực thực hiện nhiệm vụ. Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc; công tác quy hoạch từng bước đi vào nền nếp, góp phần thực hiện đồng bộ các khâu của công tác cán bộ; quy trình công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, công khai, minh bạch, khoa học và dân chủ; công tác đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức mới được quan tâm, từng bước gắn với chức danh, với quy hoạch và sử dụng cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm thực hiện có hiệu quả; công tác luân chuyển cán bộ được quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho cán bộ được rèn luyện, thử thách, nâng cao được tinh thần trách nhiệm, tạo sự chuyển biến tích cực trong phong cách, lề lối, chất lượng và hiệu quả công việc.

Tuy nhiên, xét về tổng thể thì đội ngũ cán bộ của thành phố nhiều nhưng chưa mạnh; tình trạng vừa thiếu, vừa thừa cán bộ xảy ra ở một số cơ quan, đơn vị thành phố và xã, phường; thiếu cán bộ về kỹ thuật chuyên ngành quản lý đô thị; một số cán bộ, lãnh đạo quản lý chưa thực sự tâm huyết, chủ động với công việc, năng lực và kinh nghiệm thực tiễn còn yếu; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện nhân tố mới, tích cực và công tác quy hoạch cán bộ còn thụ động, từ đó tạo ra sự hẫng hụt về nguồn cán bộ; tỷ lệ sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc còn thấp.

**2. Nguyên nhân của hạn chế**

Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tổ chức cán bộ trong tình hình mới; chưa chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh, thành phố về công tác cán bộ.

Chất lượng công tác đánh giá cán bộ hiệu quả thấp, chưa sát thực tế, còn biểu hiện hình thức, qua loa, thiếu tính chiến đấu; công tác đào tạo, bồi

dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ có lúc chưa thực hiện đồng bộ, tỷ lệ sử dụng cán bộ quy hoạch còn thấp; cơ cấu ngành, lĩnh vực trong quy hoạch chưa hợp lý; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa đồng bộ, thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý ở một số ngành, lĩnh vực quan trọng của thành phố; kinh phí hỗ trợ cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý cán bộ còn chậm, chưa kiên quyết. Công tác phối hợp giữa các cơ quan đề tham mưu về công tác cán bộ còn hạn chế; chưa phát huy vai trò trong giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kết luận số 21-KL/TU, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 16/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Giang ban hành Nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ, giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

## **II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm**

Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ; vận dụng sáng tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ phù hợp với tình hình thực tế của thành phố đảm bảo có hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực chuyên môn; công tác quy hoạch phải đảm bảo trẻ hoá và cơ cấu hợp lý, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra nhằm đạt tiêu chuẩn từng chức danh, từng nhiệm vụ chuyên môn. Xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp uỷ và cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ.

### **2. Mục tiêu**

#### **2.1. Mục tiêu chung**

Thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng các khâu của công tác cán bộ, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ của thành phố đến năm 2025, định hướng đến

năm 2030 có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng; tư duy, năng động, sáng tạo; có trình độ, năng lực, uy tín, trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng hợp lý và cơ cấu tỷ lệ tuổi trẻ, giới tính, dân tộc phù hợp với thực tiễn thành phố; bảo đảm sự kế thừa chuyển tiếp thích ứng với xu thế phát triển xã hội, sẵn sàng ứng phó với những khó khăn, phức tạp; đủ sức lãnh đạo, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2025: Xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy trình về công tác cán bộ đảm bảo khoa học, chặt chẽ, dân chủ, khách quan; thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ thành phố đảm bảo tính kế thừa, chuyển giao thế hệ một cách vững vàng; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ, năng lực thực tiễn đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; có tư duy khoa học, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; bố trí chức danh Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường không phải là người địa phương. Các chỉ tiêu cụ thể:

+ 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (*đương chức và dự nguồn*) được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức lãnh đạo, quản lý theo quy định.

+ Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy: Phần đầu 100% có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị; 100% chuyên viên chính.

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố: Phần đầu 50% có trình độ chuyên môn thạc sỹ; 100% có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị; 100% chuyên viên chính.

+ Cấp trưởng, phó các phòng ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố: Phần đầu 70% có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị và chuyên viên chính.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo cấp xã (*Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân*): 50% có trình độ cao cấp lý luận chính trị và có chứng chỉ chuyên viên chính.

+ Phần đầu tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40*) giới thiệu tham gia Ban Thường vụ Thành ủy đạt từ 5 - 10%, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đạt 15%; tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp tối thiểu đạt 20% trở lên; tỷ lệ nữ tham gia Ban Thường vụ Thành ủy đạt từ 7 - 15% trở lên; tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đạt từ 35% trở lên; ở địa bàn có đồng bào dân tộc thiểu số phải có lãnh đạo là người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư.

- Đến năm 2030: Xây dựng đội ngũ cán bộ có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của thành phố; cán bộ chủ chốt cấp phường có trình độ chuyên môn về kỹ thuật chuyên ngành quản lý đô thị. Các chỉ tiêu cụ thể:

+ Phân đầu 20% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy dưới 40 tuổi; 100% có trình độ chuyên môn thạc sỹ.

+ Cấp trưởng, phó các phòng ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố: Phân đầu 100% có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị và chuyên viên chính và 70% có trình độ thạc sỹ.

+ Phân đầu 100% cán bộ cán bộ lãnh đạo cấp xã có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 50% chuyên viên chính.

+ Phân đầu tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40*) tham gia Ban Thường vụ Thành ủy đạt 15%; tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp đạt 30% trở lên; tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi*), cán bộ nữ được đào tạo cơ bản để bổ nhiệm, bầu cử đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thành phố, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đạt 25% trở lên, trong đó: Cán bộ trẻ, cán bộ nữ (*dưới 40 tuổi*) được bổ nhiệm, bầu cử đảm nhiệm chức danh cấp trưởng đạt 20% trở lên.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Nâng cao nhận thức, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên**

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy về công tác cán bộ. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các phòng ban, đơn vị về công tác cán bộ; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tạo sự chuyển biến về ý thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ.

#### **2. Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, tiếp nhận tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý**

Trên cơ sở các quy định, hướng dẫn của Đảng, Nhà nước về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và điều kiện thực tiễn của thành phố. Việc tiếp nhận, đề nghị tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức phải gắn với tinh giản biên chế theo quy định. Chỉ tiếp nhận, đề nghị tuyển dụng mới những người đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy vào ngạch công chức, trong đó ưu tiên người đã tốt nghiệp đại học chính quy ở những trường chất lượng cao, người tốt nghiệp đại học, trên đại học loại khá, giỏi; thực hiện việc tiếp nhận cán bộ, công chức theo đúng quy định của Nhà nước; xem xét, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức về làm việc khi có nhu cầu và phải đảm bảo tiêu chuẩn như tuyển dụng mới, phù hợp với vị trí việc làm và chức danh theo quy định. Có cơ chế thu hút, xem xét, tiếp nhận, đề nghị tuyển dụng cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn kỹ thuật ở một số lĩnh vực, ngành quan trọng của thành phố.

### **3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ**

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản của Đảng, Nhà nước về đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới, dân chủ trong công tác đánh giá cán bộ, mở rộng đối tượng lấy ý kiến đánh giá; cấp trên đánh giá cấp dưới trực thuộc, cấp dưới đánh giá cấp trên trực tiếp; đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch; phải xác định rõ trách nhiệm của tập thể, trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là người đứng đầu. Kết quả đánh giá là một trong các căn cứ để xem xét thực hiện công tác tổ chức cán bộ, nhất là việc bố trí, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm và xử lý cán bộ.

### **4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ**

Xây dựng quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hàng năm theo quy định; việc xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, tiêu chuẩn, cơ cấu 3 độ tuổi ở từng chức danh, thực hiện tốt phương châm “động” và “mở”; quan tâm quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ có triển vọng vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp; lấy phương án quy hoạch làm cơ sở cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ gắn với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh; đẩy mạnh thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý để rèn luyện qua thực tiễn ở cơ sở.

Đối với cán bộ lần đầu đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nói chung phải ưu tiên những người tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học (*Ưu tiên cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc*). Ưu tiên bố trí đưa vào quy hoạch, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo là cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi*) đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy, trên đại học.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của từng năm và cả nhiệm kỳ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho cán bộ đương nhiệm và trong quy hoạch; tăng cường công tác phối hợp để liên kết mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng; nâng cao chất lượng Trung tâm chính trị thành phố. Hàng năm bố trí kinh phí hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cho cán bộ trong diện quy hoạch.

### **5. Công tác quản lý và bố trí sử dụng cán bộ**

Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ theo đúng quy trình, kết hợp với việc lấy kết quả công tác thực tiễn và sự tín nhiệm của cán bộ đảng viên, nhân dân để làm thước đo chủ yếu làm cơ sở xem xét bố trí, bổ nhiệm cán bộ giữ các chức vụ phù hợp với công việc.

Xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cấp trưởng các phòng ban, đơn vị thành phố đối với cán bộ tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học và ưu tiên những người đã kinh qua giữ các chức vụ lãnh đạo ở cơ sở.

Hàng năm, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ cho phù hợp với trình độ, năng lực thực tiễn. Thời gian luân chuyển nói chung phải từ 03 năm (*36 tháng*) trở lên; xem xét luân chuyển, điều động đối với cán bộ lãnh đạo quản lý các phòng ban, đơn vị thành phố và xã, phường đã có thời gian công tác giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 01 nhiệm kỳ trở lên. Sau thời gian luân chuyển phải tiến hành đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và khả năng của cán bộ để bố trí, sắp xếp phù hợp; không nhất thiết cứ đi luân chuyển khi về phải giữ chức vụ cao hơn trước khi luân chuyển.

Kiên quyết xử lý kỷ luật và đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ đối với những người không chấp hành chủ trương luân chuyển, điều động cán bộ của thành phố.

## **6. Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ về thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định về công tác cán bộ; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước và các quy định về công tác cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chủ động, kịp thời làm rõ vấn đề chính trị hiện nay, nhất là trong quy hoạch, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo quản lý các cấp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ; phát huy vai trò quản lý cán bộ, đảng viên của các cấp ủy và sự giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với cán bộ.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ban Thường vụ Thành ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết; điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ thành phố đã đề ra.

**2.** Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết đến các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên của thành phố.

**3.** Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, xác định rõ những việc cần làm ngay, những việc làm thường xuyên và những việc thực hiện theo lộ trình. Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và định kỳ đánh giá sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

**4.** Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

**5.** Các cấp ủy, tổ chức Đảng có trách nhiệm quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết này trong cán bộ, đảng viên; cụ thể hóa xây dựng chương trình hành động tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi, đảng bộ trực thành phố để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Mạnh Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Thành viên Đoàn công tác 575 phụ trách TP,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND thành phố,
- Thường trực UBND thành phố,
- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ thành phố,
- Các Chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VT, BTC.

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**

**Hầu Minh Lợi**

## THỰC TRẠNG CÁN BỘ THÀNH PHỐ (*Tính đến ngày 30/8/2021*)

### 1. Về số lượng

Tổng số 1.276 cán bộ, công chức, viên chức thành phố, trong đó, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý 128 đồng chí, cụ thể: Cơ quan Đảng 20 đồng chí; Chính quyền 40 đồng chí; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội 13 đồng chí; Hội đặc thù 06 đồng chí; cán bộ xã, phường 48 đồng chí.

### 2. Chất lượng cán bộ, công chức thành phố

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố: Tổng số 41 đồng chí (*cán bộ nữ 11 đồng chí chiếm 26,19%*), trong đó, trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 18 đồng chí, chiếm 43,9%; đại học 23 đồng chí chiếm 56,1%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 37 đồng chí chiếm 90,2%, trung cấp 04 đồng chí chiếm 9,8%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 33 đồng chí chiếm 80,4%, chuyên viên 08 đồng chí chiếm 19,6%.

- Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy: Tổng số 13 đồng chí (*cán bộ nữ 01 đồng chí chiếm 7,9%*), trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 08 đồng chí, chiếm 61,5%; Đại học 05 đồng chí chiếm 38,5%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 13 đồng chí, chiếm 100%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 13 đồng chí chiếm 100%.

- Trưởng, phó các phòng ban, đơn vị, đoàn thể thành phố: Tổng số 52 đồng chí (*Trừ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố*), cán bộ nữ 26 đồng chí chiếm 50%; trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 07 đồng chí, chiếm 13,4%; Đại học 45 đồng chí, chiếm 86,6%. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp và đang học cao cấp 28 đồng chí, chiếm 53,8%; trung cấp 24 đồng chí, chiếm 46,2%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 24 đồng chí, chiếm 46,2%; Chuyên viên 28 đồng chí, chiếm 53,8%.

- Công chức, viên chức các phòng ban, đơn vị, đoàn thể thành phố không giữ chức vụ lãnh đạo (*trong biên chế của thành phố*): Tổng số 96 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 07 đồng chí, chiếm 7,2%; Đại học có 75 đồng chí, chiếm 78,1%; Cao đẳng 07 đồng chí, chiếm 7,2%; Trung cấp có 14 đồng chí, chiếm 14,7%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 06 đồng chí, chiếm 6,2%; Trung cấp có 47 đồng chí, chiếm 48,9%; Sơ cấp 18 đồng chí, chiếm 18,7%; chưa qua đào tạo có 25 đồng chí, chiếm 26,2%. Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 19 đồng chí, chiếm 19,8%; Chuyên viên 50 đồng chí, chiếm 52%; Chưa qua bồi dưỡng 27 đồng chí chiếm 28,2%.

- Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy xã, phường: Tổng số 119 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 10 đồng chí, chiếm 8,5%; Đại học và đang học đại học có 89 đồng chí, chiếm 74,8%; Cao đẳng 07 đồng chí, chiếm 5,8%; Trung cấp có 09 đồng chí, chiếm 7,6%; chưa



đào tạo 04 đồng chí, chiếm 3,3%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân có 20 đồng chí, chiếm 16,8%. Trung cấp có 87 đồng chí chiếm 73,1%; Sơ cấp có 12 đồng chí, chiếm 10,1%. Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 08 đồng chí, chiếm 6,7%; chuyên viên 59 đồng chí, chiếm 49,6%. Chưa qua bồi dưỡng 52 đồng chí chiếm 43,7%.

- Lãnh đạo chủ chốt (*từ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường trở lên*): Tổng số có 48 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ và đang học thạc sĩ 08 đồng chí, chiếm 16,6%; Đại học có 40 đồng chí, chiếm 83,3%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp hoặc đang học cao cấp 11 đồng chí, chiếm 22,9%; Trung cấp hoặc đang học 37 đồng chí, chiếm 77,1%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 06 đồng chí, chiếm 12,5%; chuyên viên 38 đồng chí, chiếm 79,1%, cán sự 04 đồng chí, chiếm 8,4%.

- Cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, phường: Tổng số có 40 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Đại học và đang học đại học 36 đồng chí, chiếm 90%; Cao đẳng 02 đồng chí, chiếm 5%; Trung cấp 02 đồng chí, chiếm 5%. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 33 đồng chí, chiếm 82,5%; Sơ cấp 03 đồng chí, chiếm 7,5%; Chưa qua đào tạo 04 đồng chí, chiếm 10%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên 26 đồng chí, chiếm 65%; chưa qua bồi dưỡng 14 đồng chí chiếm 35%.

- Các chức danh cán bộ, công chức (*trừ lãnh đạo chủ chốt và trưởng các ngành đoàn thể*): Có 70 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 04 đồng chí chiếm 5,7%; Đại học và đang học Đại học 53 đồng chí, chiếm 75,7%; Cao đẳng 06 đồng chí, chiếm 8,5%; Trung cấp có 07 đồng chí, chiếm 10,1%. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp có 31 đồng chí, chiếm 44,3%; Sơ cấp có 17 đồng chí, chiếm 24,2%; Chưa qua đào tạo 22 đồng chí chiếm 31,5%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên 39 đồng chí, chiếm 55,7%; Chưa qua bồi dưỡng 31 đồng chí chiếm 44,3%.

- Cán bộ quản lý các đơn vị trường học Tổng số 91 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 03 đồng chí, chiếm 3,2%; đại học 86 đồng chí, chiếm 94,6%; Cao đẳng 02 đồng chí, chiếm 2,2%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 02 đồng chí, chiếm 2,2%, trung cấp 89 đồng chí, chiếm 97,8%. Quản lý nhà nước: Chuyên viên 34 đồng chí, chiếm 37,3 %; chưa qua đào tạo có 57 đồng chí, chiếm 63,7%.

-----